

THÁI THƯỢNG CẢM ỨNG THIÊN

Tập 07

Các vị đồng học, xin chào mọi người!

Hôm qua đã giảng đến *“Toán giảm tắc bản hao, đa phùng vu hoạn, nhân giai ố chi, hình họa tùy chi”* (Do tuổi thọ bị giảm, sẽ nghèo cùng, hao tổn, gặp nhiều nỗi ưu tư, hoạn nạn. Mọi người đều ghét, Hình phạt, tai họa theo nhau [xảy tới]). Bài văn Cảm Ứng Thiên tuy không dài nhưng cảnh giới ở trong mỗi câu đều là rất sâu, rất rộng, đều là nói rõ kiết hung, họa phước đích thực là do mỗi người tự mình chiêu cảm nên. Trong Vựng Biên trích dẫn một đoạn trong kinh Hoa Nghiêm: *“Diêm-phù-đề nội, ngũ trước chúng sanh, bất tu Thập Thiện, chuyên tạo ác nghiệp, sát, đạo, tà dâm, vọng ngôn, ỷ ngữ, ác khẩu, lưỡng thiệt, tham, sân, tà kiến, bất hiếu phụ mẫu, bất kính Tam Bảo, cánh tương phần tranh, hổ kiến hủy nhục, nhậm tình khởi kiến, phi pháp mưu cầu. Dĩ thị nhân duyên, đao binh, cơ cấn, tật bệnh, tử, tang, nhân họa, thiên hình, chủng chủng thọ báo”* (trong cõi Diêm-phù-đề, chúng sanh ngũ trước chẳng tu mười điều thiện, chuyên tạo nghiệp ác, giết, trộm, tà dâm, nói dối, nói thêu dệt, ác khẩu, nói đôi chiều, tham, sân, tà kiến, bất hiếu với cha mẹ, chẳng kính trọng Tam Bảo, do giận dữ mà tranh chấp với nhau, hủy báng, nhục mạ lẫn nhau, theo tình chấp mà khởi sinh tà kiến, mong cầu phi pháp. Do nhân duyên ấy mà phải chịu các loại quả báo: chiến tranh, đói kém, tật bệnh, chết chóc, tai họa do người, tai vạ từ trời...).

Đoạn kinh văn này dường như là nói tình trạng xã hội chúng ta hiện nay. Thử suy nghĩ một chút, chúng ta sống trong môi trường này, điều Phật nói ra, chúng ta có phạm hay không? Nếu như có thì phải biết sám hối, phải biết sửa chữa lỗi lầm; nếu như không có thì cần phải nỗ lực động viên mình, niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ. Thế gian này không có gì đáng để chúng ta lưu luyến. Thiên kinh vạn luận, Phật đều khuyên dạy

chúng ta phải tu tịnh nghiệp. “*Diêm-phù-đề nội*” (trong cõi Diêm-phù-đề) thực tế chính là nói trái đất này của chúng ta. Chúng sanh đời ngũ trược ác thế, năm loại ô nhiễm nghiêm trọng, chúng tôi đã nói tường tận trong kinh A Di Đà rồi, trong Kinh Vô Lượng Thọ cũng nói rất nhiều.

Tu hành vào thời đại này, trong đời chúng ta, trong kinh luận có rất nhiều phương pháp mà chúng ta không dùng được. Chúng ta chỉ mong cầu mức độ thấp nhất, phương pháp có hiệu quả nhất, đảm bảo một đời này chúng ta không những không đọa ba đường ác mà nhất định còn có thể thoát khỏi tam giới, thập pháp giới. Chúng ta ngày nay duyên có rồi, thật sự là nhân duyên hi hữu từ vô lượng kiếp đến nay. Chúng ta đời này gặp được rồi, may mắn không gì bằng. Sau khi gặp được rồi, chúng ta làm sao để nắm giữ, nhất định thành tựu, đây đều là do chính mình. Gặp được rồi, tin được, hiểu được thì đây là thiện căn. Có thể nghiêm túc nỗ lực làm thì đây là phước đức. Thiện căn, phước đức, nhân duyên, ba điều kiện đầy đủ thì chúng ta đời này chắc chắn thành tựu. Tai nạn từ vô lượng kiếp đến nay đều có thể tránh được, đây là lời giáo huấn của chư Phật Như Lai.

Mức độ tu học thấp nhất là ngũ giới, thập thiện, phải làm được từ trên tâm địa. Khởi tâm động niệm, ngôn ngữ, tạo tác lấy cái này làm tiêu chuẩn. Tích lũy công đức phải nương theo điều mà Thế Tôn đã nói trong kinh Pháp Hoa, đó là lấy phẩm vị thứ năm làm tiêu chuẩn. Những tiêu chuẩn này đều là thấp nhất, ai ai cũng có thể làm được. Cổ nhân nói, pháp môn này là “vạn người tu, vạn người vãng sanh”, lời nói này là sự thật. Không đi được là do bạn không phụng hành đúng như đạo lý đã được dạy bảo. Tu hành đúng như đạo lý đã được dạy bảo thì đâu có lý nào mà không thành tựu?

Ngày nay chúng ta không cần nói hoa mỹ suông, không cần nói quá cao, quá huyền, cái đó không có lợi ích, không sát thực tế. Môi trường chúng ta sống hiện nay là gì? Trước mắt chúng ta là mức độ như thế nào? “Pháp” nhất định phải khế hợp căn cơ của chúng ta thì chúng ta

mới có thể có được sự thọ dụng chân thật. Trong kinh nói mấy câu này rất nghiêm trọng, chúng ta phải cảnh giác. “*Không tu thập thiện, chuyên tạo ác nghiệp*”, hai câu nói này là nói tổng quát. Sau đó nêu ra thập ác: Sát sanh, trộm cắp, tà dâm, vọng ngữ, ỷ ngữ, ác khẩu, lưỡng thiệt, tham, sân, tà kiến là si. Chúng ta nhất định phải cảnh giác, chúng ta có mười nghiệp ác này hay không? Thực hành vào trong đời sống, Phật nói: “*Bất hiếu phụ mẫu, bất kính Tam Bảo*”. Hiếu kính là căn bản xử thế của con người. Giáo dục của nhà Nho, nhà Phật đều là lấy “đạo hiếu” làm nền tảng, đến mục tiêu cuối cùng cũng chỉ là hoàn thành đạo hiếu. Cái ý này chúng tôi ở trong các buổi giảng nói rất nhiều rồi.

Chúng ta đối với hai chữ “hiếu kính”, quả thật mà nói là không hiểu. Đây cũng khó trách! Tại sao không hiểu vậy? Không có người dạy thì bạn làm sao mà biết được? Phật nói trong kinh, nhĩ căn của chúng sanh cõi Diêm-phù-đề nhạy bén nhất; thấy mà hiểu, điều này thì khó; nghe mà hiểu thì dễ hơn nhiều, do nhĩ căn nhạy bén. Thế nhưng trong đời này không có duyên phận gặp được thiện tri thức, không có người đem những sự việc này giảng rõ ràng cho chúng ta, cho nên chúng ta căn bản là không biết. “*Hiếu thân, tôn sư*”, nhận thức bốn chữ này, cách giảng giải như thế nào còn không biết thì làm sao mà bạn biết làm được? Chúng tôi đã giảng qua kinh Địa Tạng. Mỗi lần giảng kinh gặp phải những kinh văn này chúng tôi đều giảng tỉ mỉ. Hy vọng các đồng tu chúng ta huân tập thật nhiều, sau đó mới có thể thật sự hành trì ở trong đời sống, đề cao sự cảnh giác của mình, khích lệ mình nghiêm túc nỗ lực tu học. Trong kinh văn nói: “*Cánh tương phần tranh*”, đây là đạo lý đương nhiên, trong kinh Phật gọi là đấu tranh kiên cố, mỗi một người đều chấp trước tà kiến của chính mình, thế gian chúng ta gọi là thành kiến. Mỗi người đều có kiến giải của riêng mình, kiến giải đôi bên không giống nhau liền xảy ra tranh chấp. Người tranh với người, nước tranh với nước, vậy thì có nguy không! Tiếp theo nói: “*Hỗ kiến hủy nhục*”. Đôi bên phỉ báng lẫn nhau, nhục mạ lẫn nhau. “*Nhậm tình khởi*

kiến”. “Nhậm” là buông trôi, “tình” là tình chấp. Hoàn toàn tùy thuận theo tình cảm chấp trước của mình mà sinh khởi tà tri tà kiến.

“*Phi pháp mưu cầu*”. Cầu danh, cầu lợi dưỡng, cầu địa vị. Những cái mà bạn mong cầu đều dùng cách thức không chính đáng, không hợp lý, không hợp pháp để mưu cầu. Thử hỏi xem, có thể cầu được hay không? Cũng có khi cầu được. Tại sao bạn cầu được vậy? Vì trong mạng bạn có. Trong mạng không có thì có cầu cũng không cầu được. Những sự việc này ở trong Liễu Phàm Tứ Huân nói rất rõ ràng, quý vị có thể xem nhiều lần. Trước đây chúng tôi có giải thích cặn kẽ về Liễu Phàm Tứ Huân, còn lưu giữ băng ghi âm, mọi người có thể nghe nhiều một chút. Có câu là “*Mọi thứ đều do mạng, chẳng chút nào do người [quyết định]*”. Lời nói này rất có đạo lý, cũng là chân tướng sự thật.

Nhưng nhà Phật lại nói: “*Phật thị môn trung, hữu cầu tất ứng*” (trong cửa Phật có cầu ắt có ứng), xưa nay tổ sư đại đức dạy chúng ta lời nói này rất hay. Trường hợp Thiên sư Vân Cốc dạy Viên Liễu Phàm là một ví dụ rất rõ ràng. Khi tôi mới học Phật, Đại sư Chương Gia chỉ dạy tôi “*Phật thị môn trung, hữu cầu tất ứng*”, nhưng phải cầu như lý như pháp. Mưu cầu không như pháp thì chắc chắn không cầu được. Mưu cầu không như pháp mà có được là do trong mạng của bạn có sẵn, nhưng bạn đã bị tổn phước. Trong mạng có mười phần, bởi vì bạn mưu cầu phi pháp nên chỉ có được năm phần, đã tổn mất một nửa rồi. Bạn cần phải biết những đạo lý sự thật này. Bởi do nhân duyên này nên thế gian này mới có chiến tranh. Chiến tranh là nhân họa, bị đói kém, bị bệnh tật, ở đây nói bệnh tật là ôn dịch.

Mấy năm nay quý vị thấy súc sanh bị dịch bệnh nghiêm trọng. Ở Anh, bò bị ôn dịch; mấy năm trước ở Hồng Kông, gà bị ôn dịch; Đài Loan, heo bị ôn dịch, bị giết trên một triệu con. Nhưng một ngày nào đó, đến khi người bị ôn dịch thì làm thế nào? Điều này rất có thể xảy ra. “*Thiên tai, nhân họa, chủng chủng thọ báo*”. Thọ báo từ đâu ra vậy? Là tự mình tạo tác. Người không hiểu rõ chân tướng sự thật nên họ không

tin, còn chúng ta tin. Chúng ta nhìn thấy súc sanh thọ báo, phải nghĩ đến súc sanh đời trước cũng là người, tại sao đời này chúng lại mang thân súc sanh? Vì tạo nghiệp bất thiện nên ngày nay đọa vào thân súc sanh. Đọa vào cái thân này còn phải chịu ác báo, bạn nói thử xem, thê thảm cỡ nào! Từ đó cho thấy, đều là tự làm tự chịu, nhất định không phải do người khác tạo ra.

Năm nay là năm 1999, lời tiên tri cổ xưa của toàn thế giới đều nói năm nay có tai nạn lớn. Những tin tức này in thành sách rất nhiều, chúng ta có thể xem thấy ở khắp nơi. Hôm qua, đồng tu Đài Loan điện thoại nói với tôi, xã hội Đài Loan hiện nay đại khái cũng chịu sự ảnh hưởng của loại tin tức này, lòng người phập phồng bất an. Trên đài truyền hình có một số người giải thích loại tiên tri này không phải hoàn toàn đáng tin, khuyên mọi người không nên tin theo, hãy cứ định tâm trở lại. Đây là một phương pháp làm yên lòng người trong xã hội, nhưng không phải là phương pháp cứu cánh viên mãn. Phương pháp rốt ráo viên mãn là phải nói rõ ràng những chân tướng sự thật này.

Vận mệnh chắc chắn là có, mỗi người đều có vận mệnh, gia đình có vận mệnh, quốc gia cũng có vận mệnh, thế giới vẫn là có vận mệnh. Vận mệnh là do bản thân chúng ta tạo nên thì đương nhiên chúng ta có thể thay đổi được vận mệnh của mình. Cổ nhân hiểu được đạo lý này, cho nên vào thời xưa, khi gặp phải bị thiên tai nhân họa thì đế vương và đại thần đều sám hối; phản tể tướng sám hối, sửa đổi lỗi lầm, đoạn ác tu thiện, tích công lũy đức. Người xưa biết làm như vậy, trong nhà gặp phải bất hạnh thì người cả nhà sám hối, người cả nhà sửa chữa lỗi lầm; quốc gia gặp phải những tai nạn thì đế vương dẫn đầu tu pháp sám hối. Đây là rất có đạo lý, hoàn toàn không phải là mê tín. Người hiện nay tự cho rằng mình thông minh, tự cho rằng tri thức khoa học vượt qua tất cả. Thực tại mà nói, nếu như mê tín khoa học thì không bằng mê tín cổ thánh tiên hiền. Nên biết rằng tri thức hiểu biết của cổ thánh tiên hiền đã được tích lũy cả hàng trăm hàng ngàn năm, sẽ không có sai lầm. Khoa học rất

cuộc có sai lầm hay không, hiện nay vẫn chưa được phát hiện, bởi vì thời gian của nó đến nay không dài. Hay nói cách khác, chưa được lịch sử khảo nghiệm. Lời giáo huấn của cổ nhân đã trải qua sự kiểm chứng của lịch sử, chúng ta sao có thể lơ là được?

Cho nên nói đến lý luận và phương pháp tránh hung tìm kiết, vẫn là ở trong Phật pháp, ở trong sách xưa của Nho gia, Đạo gia. Trước tiên, nhất định phải làm cho rõ ràng, sáng tỏ khái niệm thiện-ác, tà-chánh, thị-phi, thì chúng ta mới biết được cái gì là ác, phải đoạn ác như thế nào; cái gì là thiện, phải tu thiện như thế nào. Trong cuộc đời ngắn ngủi này của chúng ta nên nắm chắc cơ duyên hi hữu khó gặp. Trong kinh Phật thường nói: *“Thân người khó được, Phật pháp khó được nghe”*. Tin được, hiểu được, y giáo phụng hành thì chúng ta có thể xa lìa tai họa; thật sự có thể tiêu nghiệp chướng, vượt qua tất cả khổ ách. Đây là việc mà con người có thể làm được, phải tìm ra nguyên nhân của kiết hung họa phúc rồi đem nguyên nhân của hung họa tiêu trừ. Tiêu trừ từ đâu vậy? Tiêu trừ từ trong tâm. Cái gốc của tích phúc phải bồi dưỡng từ trong tâm thì tự nhiên chúng ta sẽ không gặp tai họa ở trong cuộc đời nữa. Thật sự sám trừ nghiệp chướng, thật sự tu tích công đức từ ngay hôm nay và từ ngay bây giờ. Hy vọng mọi người chúng ta hiểu rõ và nghiêm túc nỗ lực khích lệ mình làm.

Chúng ta là một người tu hành, tâm lượng phải phát cho lớn, thay thế cho tất cả chúng sanh mê hoặc điên đảo của cả thế gian này. Chúng ta tu thay cho họ, cũng có thể tiêu trừ tai nạn cho họ. Trước tiên là tiêu trừ tai nạn của chính mình, mặc dù không thể tiêu trừ hết được tai nạn của họ thì ít nhất cũng có thể tiêu trừ một phần nào tai nạn của họ; tai nạn giảm nhẹ và thời gian tai nạn rút ngắn. Hiệu quả này là chắc chắn.

Thái Thượng nói: *“Họa phúc vô môn, duy nhân tự chiêu; thiện ác chi báo, như ảnh tùy hình”*. Suốt cuộc đời của một con người là nhân duyên quả báo; một thế giới, vô lượng thế giới cũng đều như vậy. Chúng ta nhất định phải biết cái đạo lý lớn này. Văn tự dưới đây đều là chú giải

cho bốn câu trên. “*Vì thế, trong trời đất có các vị thần trông coi tội lỗi [của người đời]. Căn cứ con người đã phạm [tội lỗi] nặng hay nhẹ mà giảm bớt tuổi thọ của họ. Giảm thọ thì thường bị nghèo túng, hao tổn, gặp nhiều nỗi ưu tư, hoạn nạn, ai nấy đều ghét bỏ. Hình phạt, tai họa theo đến, chẳng gặp những sự tốt lành, mừng vui*”.

Lần trước tôi giảng đến chỗ này. Thiên địa quỷ thần có rất nhiều vị phụ trách giám sát tất cả chúng sanh về sự khởi tâm động niệm, hành vi tạo tác. Cho nên quỷ thần đều nhìn thấy tất cả thiện, tất cả ác, không chỉ là ngôn ngữ tạo tác mà còn cả khởi tâm động niệm. Không những họ nhìn thấy mà họ còn có ghi chép lại. Mỗi chúng sanh đều có một bộ hồ sơ tư liệu vô cùng hoàn chỉnh. Đây không phải gạt người, không phải là giả dối. Bộ máy cơ quan nhà nước trong xã hội của chúng ta, mỗi người từ lúc ra đời đến khi chết đi đều có hồ sơ tư liệu của người đó, vì họ quản lý địa phương này. Những thiên thần quỷ thần, tại sao cũng phải lưu giữ một bộ hồ sơ hoàn chỉnh vậy? Vì khu vực này của chúng ta cũng thuộc về khu quản lý của họ. Thành Hoàng quản lý huyện thị này, họ có tư liệu. Tư liệu của họ còn hoàn chỉnh hơn so với tư liệu của chính phủ ở trên dương thế này. Thiên thần cũng vậy, khu vực này của chúng ta cũng là phạm vi mà họ cai quản. Trong kinh Phật nói cho chúng ta biết, phạm vi mà Đại Phạm Thiên Vương, Ma-hê-thủ-la Thiên vương cai quản là thế giới Ta-bà này. Hay nói cách khác, chúng ta là chúng sanh ở trong sáu cõi, người quản lý chúng ta thì quá nhiều nhưng chúng ta không biết. Giống như xã hội hiện nay, chúng ta ở tại khu vực này thì có tổ trưởng, trưởng xóm quản lý chúng ta; lên trên nữa có trưởng thôn, trưởng xã, trưởng thị trấn; lên trên nữa thì có huyện trưởng; lên trên nữa có tỉnh trưởng quản lý; lên trên nữa thì có trung ương quản lý, người quản lý chúng ta quá nhiều. Quỷ thần với thiên thần quản lý chúng ta, tình hình đó còn càng phức tạp hơn, càng nhiều hơn so với cái này, vậy thì có cách gì? Ai bảo chúng ta đọa lạc vào trong tam giới làm chi! Trong tam giới, người mà thiên thần, quỷ thần không quản được là A-la-hán, Bích-

chi-Phật, Bồ-tát, chư Phật Như Lai. Tại sao không quản được vậy? Vì những người này vô ngã. Hay nói cách khác, “có ngã” là sẽ bị họ quản; “vô ngã” thì họ không quản được. Người mà “thân ở ngoài tam giới, không ở trong ngũ hành” thì những thiên thần, quỷ thần đều tôn kính họ. Phật được tôn xưng là thầy của trời người, đạo lý là ở chỗ này. Cảm Ứng Thiên không thể không giảng nói cho rõ. Vào thời xưa, người đọc sách, người có đi học dường như không có ai không đọc Cảm Ứng Thiên, nền tảng Hán học của họ ít nhiều cũng có một chút, cho nên giảng giải sơ qua là đủ rồi, không cần nói cặn kẽ. Người hiện nay không đọc sách xưa, những bài văn ngôn văn dễ hiểu mà cũng đều bị trở ngại vì không có người chỉ dạy. Những đạo lý chân tướng sự thật này, hiện nay nếu nói cho người, người ta sẽ nói đầu óc bạn có vấn đề, bạn là mê tín. Họ đâu biết rằng đây là chân tướng sự thật, đây là chân lý. Phật độ người có duyên, sao gọi là có duyên vậy? Bạn có thể tin được là thiện căn sâu dày; có thể lý giải cũng là thuộc về thiện căn sâu dày; có thể y giáo phụng hành là phước đức của bạn sâu dày. Chúng ta có duyên tiếp xúc được lời giáo huấn của Thánh Hiền, đây thật sự là “trăm ngàn muôn kiếp khó gặp được”. Trên đây là nói rõ “thiên địa hữu tư quá chi thân”, họ chuyên môn quản lý trật tự. Trong xã hội chúng ta hiện nay thần cai quản tội lỗi là cảnh sát. Họ phải phụ trách điều tra. “Y nhân sở phạm khinh trọng”. Đây phần lớn là nói việc bạn tạo ác. Bạn phạm tội nhẹ hay phạm tội nặng, thì *thọ* hay *yếu*; *phú quý* hay *bần cùng* của cả đời bạn sẽ có tăng giảm, thêm bớt. Nếu như bạn tích thiện, tích đức thì phước báo của bạn sẽ tăng thêm, thọ mạng sẽ kéo dài. Nếu như bạn tạo ác thì thọ mạng của bạn sẽ tổn giảm, phước báo của bạn cũng bị giảm trừ. Cho nên, chúng ta mỗi ngày khởi tâm động niệm, đối với *thọ-yếu*, *họa-phước* của chúng ta mỗi ngày đều có thêm bớt tăng giảm. Thế nhưng cái biên độ thêm bớt tăng giảm này không lớn. Về đại thể, vận mạng của bạn thật sự có người phỏng theo phương pháp này mà có thể tính toán rất chính xác. Trong Liễu Phàm Tứ Huấn, vừa mở đầu, chúng ta thấy là Không

tiên sinh chắm tử vi cho Viên Liễu Phàm, tính được chính xác như vậy. Tức là tuy Liễu Phàm mỗi ngày cũng đang tạo ác, nhưng không lớn; cũng tu được một chút thiện nhỏ, cho nên biên độ thêm bớt tăng giảm không lớn, nên tính toán vẫn rất chính xác. Nếu như là tạo đại thiện hay đại ác thì vận mệnh chắc chắn có thay đổi.

Tiên sinh Liễu Phàm về sau gặp được Thiên sư Vân Cốc chỉ dạy, ông hiểu rõ rồi đoạn ác, tu thiện, cho nên vận mạng của ông đã thay đổi. Phước báo tăng thêm, không còn cái số mà trong mạng đã định sẵn kia, tuổi thọ kéo dài. Không Tiên sinh tính thọ mạng của ông là 53 tuổi, ông sống đến hơn 70 tuổi, thọ mạng được kéo dài, đây là hiệu quả của tích thiện. Nếu như ông tạo đại ác thì phước báo của ông sẽ hưởng hết trong thời gian rất ngắn, thọ mạng cũng sẽ giảm ngắn. Trong chiến tranh thế giới lần thứ hai, quý vị thấy Hitler của nước Đức, phước báo của ông lớn biết bao! Nếu như ông không phát động chiến tranh mà dùng tâm thiện đối xử với tất cả mọi người thì tuổi thọ của ông sẽ rất dài. Phước báo của ông không có ai có thể sánh được. Ông vì dụng tâm bất thiện, giết chết hơn 50 triệu người, người bị hại có đến hơn 200 triệu, phước báo bỗng chốc bị tổn giảm, trong mười mấy năm đã hưởng hết. Phước báo của ông lẽ ra là mấy trăm năm cũng hưởng không hết, chỉ mười mấy năm là hưởng sạch rồi; thọ mạng của ông lẽ ra cũng vô cùng dài, ông gây ra chiến tranh, chiến tranh chưa kết thúc thì ông đã chết. Trên đây là những đại thiện đại ác mà chúng ta đã nhìn thấy. Trong xã hội hiện tại, chúng ta sinh trùng trùng chính là hiện tượng quả báo thực tế, là sự thực của quả báo, bày ra trước mắt chúng ta nhưng chúng ta không nhìn ra. Không nhìn ra, đây gọi là ngu si, mê hoặc điên đảo. Nếu bạn có thể nhìn ra được thì bạn liền khai trí tuệ; tính cảnh giác của bạn đã cao rồi, biết được cần phải chủ tâm như thế nào, làm người như thế nào. Đoạn tất cả ác, tu tất cả thiện mới thật sự là bái lạy năm vóc sát đất Phật Bồ-tát; thật sự khâm phục lời giáo huấn của cổ thánh tiên hiền, mới biết là không thể không học.

Câu sau đây nói ra sự thật một cách cụ thể. “*Toán giảm tắc bản hao*”. Vì sao lại giảm vậy? Tồn giảm phước báo của bạn, tồn giảm thọ mạng của bạn. Đây là bạn tạo ác. Phước báo ít rồi thì nghèo, “hao” nghĩa là tiêu tán. “*Đa phùng ưu hoạn*”. Đây là nói cả đời bạn gặp phải hung tai, hoạn nạn. Trong xã hội người ta nhìn thấy bạn thì đều ghét bỏ, chán ghét bạn. “*Nhân giai ố chi, hình họa tùy chi*”. Bởi vì bạn tạo tác bất thiện, bạn sẽ bị pháp luật của xã hội chế tài, đây là hình phạt. “Họa” là những sự việc mà chúng ta hiện nay gọi là thiên tai nhân họa, bạn sẽ thường xuyên gặp phải.

Hiện nay vấn đề ở chỗ nào vậy? Cái gì là thiện? Cái gì là ác? Điều không hiểu rõ ràng. Vậy thì khó rồi. Người có thể phân biệt lợi hại, thiện ác, trong xã hội hiện nay được xem là người thượng căn. Trong ngàn vạn người, thành thật mà nói khó có được năm, ba người. Tuyệt đại đa số người không biết lợi hại, không hiểu được thiện ác; thấy ác cho là thiện; thấy thiện cho là ác; đem cái lợi ích đích thực xem là hại; thấy hại, cho là lợi. Bạn nói với họ, họ không tin, họ không tiếp nhận. Họ nói, cách nói của bạn là lỗi thời rồi, bạn là mê tín. Loại người này ở trong kinh Phật gọi là “nhất-xiên-đề”. Nhất-xiên-đề là tiếng Phạn, ý nghĩa của nó là “người không có thiện căn”. Người không có thiện căn thì Phật Bồ-tát không thể giúp họ được. Tại sao không thể giúp được vậy? Là vì họ không chịu tiếp nhận. Người thật sự có thể nhận biết chân vọng, tà chánh, thị phi, thiện ác, lợi hại, trong kinh Phật gọi là người thượng căn.

Chúng ta thật sự thuộc vào loại hạ căn, chỉ cần cố gắng nỗ lực học tập thì sẽ tăng trưởng, sẽ nâng cao. Chúng ta từ hạ hạ căn có thể nâng lên thành hạ thượng căn; từ hạ thượng căn có thể nâng lên thành trung thượng căn. Nỗ lực tu học thì công phu này sẽ không uổng phí. Cứ dần dần trong khoảng 8 năm, 10 năm, 20 năm, 30 năm, chúng ta cũng có thể nâng lên đến thượng thượng căn. Đây chính là “gặp duyên không đồng” mà Thiện Đạo Đại sư đã nói trong Quán Kinh. Chúng ta có thể gần gũi thiện tri thức chân chánh, có thể thân cận chư Phật Bồ-tát, phải nắm lấy

cái nhân duyên quý báu này, phải giữ thật chắc. Trong những năm tháng còn lại này nhất định phải có thành tựu. Cái thành tựu này trước tiên phải hiểu rõ triệt để đạo lý và chân tướng sự thật của nhân duyên quả báo. Bạn hiểu rõ triệt để thì bạn mới biết thật sự đoạn ác tu thiện; bạn mới thật sự biết quay đầu. Bạn không quay đầu lại được là do chưa hiểu rõ, bạn không khắc phục nổi tập khí, không lìa nổi ma chướng của bạn. Đây chính là “kẻ đáng thương xót” mà trong kinh Phật thường nói.

Chúng ta nói đến “*hình họa tùy chi*”. Câu này trong Vụng Biên có nêu một câu chuyện. Trong đoạn thứ hai trích dẫn kinh Hoa Nghiêm, phần trước đã nói qua với quý vị, nhưng chưa hết ý. Chúng tôi dùng thời gian này để bổ sung thêm một chút. Tôi xin đọc lại đoạn kinh văn này, kinh Hoa Nghiêm nói: “*Trong cõi Diêm-phù-đề, chúng sanh ngũ trước chẳng tu mười điều thiện, chuyên tạo nghiệp ác, giết, trộm, tà dâm, nói dối, nói thêu dệt, ác khẩu, nói đôi chiều, tham, sân, tà kiến, bất hiếu với cha mẹ, chẳng kính trọng Tam Bảo*”. Phần trước đã giảng đến đây. Cái ý nghĩa này thật sâu vô cùng; sự tướng cũng rộng vô cùng, rộng đến hư không pháp giới. Nói đến “*bất hiếu phụ mẫu*”. Chữ “Hiếu” có nghĩa là gì, có mấy người hiểu được? Chúng tôi ở trong các buổi giảng đã giải thích về chữ này rất nhiều lần. Thế nhưng người không có cơ hội nghe kinh thì cũng đành hết cách. Ý nghĩa của chữ này, không nói là phạm phu chúng ta, mà hết thầy chư Phật Như Lai đến giảng giải cho chúng ta, giảng vô lượng kiếp, thì ý nghĩa của chữ này cũng không giảng hết. Ý nghĩa của chữ này bao quát cả hư không pháp giới. Chân lý căn bản, vô lượng vô biên sự tướng đều ở trong đó, làm sao có thể nói hết cho được? Ai có thể làm được chữ “hiếu” viên mãn? Chỉ có quả địa Như Lai thì mới làm được viên mãn chữ hiếu này. Tôi đã nói rất nhiều lần, Bồ-tát Đẳng Giác vẫn còn một phẩm sanh tướng vô minh chưa đoạn tận, nên đạo hiếu chưa viên mãn. Cho nên Phật pháp là gì vậy? Phật pháp là hiếu đạo mà thôi. Thành Phật là gì? Thành Phật chính là thành tựu viên mãn đạo hiếu. **Phật pháp xây dựng trên nền tảng của đạo hiếu, từ đầu**

đến cuối chính là hành hiếu, tận hiếu mà thôi. Hiện nay chúng sanh không có người dạy thì làm sao hiểu được, khởi tâm động niệm, hành vi tạo tác bất hiếu với cha mẹ. “*Bất kính Tam Bảo*”. Tam Bảo chính là sư trưởng của chúng ta. Phật còn ở đời thì Phật là thầy của chúng ta; Phật không còn ở đời thì pháp là thầy của chúng ta, nhưng mà pháp cần có người truyền, cần có người hoằng. Người truyền pháp, hoằng pháp là Tăng Bảo. Tăng vì sao có thể xưng là Bảo vậy? Tăng truyền pháp, hoằng pháp. Truyền pháp là khiến pháp của Như Lai từng đời, từng đời được tiếp tục lưu truyền, không để cho gián đoạn, đây chính là chúng ta ngày nay gọi là dạy học. Bồi dưỡng nhân tài kế thừa hoằng pháp, đây là truyền. Hoằng là giới thiệu phổ biến Phật pháp đến quảng đại chúng sanh, đến tất cả quần chúng, để tất cả chúng sanh đều có thể nhận được giáo huấn của Phật pháp, đều có thể có được lợi ích thật sự của Phật pháp.

Người làm công tác hoằng truyền Phật pháp thì được gọi là Tăng Bảo. Họ mới được xưng là “Bảo”. Chánh nghiệp của người xuất gia chính là việc này. Người xuất gia không cần phải làm sự nghiệp từ thiện phúc lợi xã hội. Đây không phải việc của người xuất gia. Người xuất gia là dạy học, là hoằng pháp. Người xuất gia chẳng có gì cả, lấy gì để làm sự nghiệp phúc lợi xã hội chứ? Sự nghiệp phúc lợi xã hội là để cho hai chúng tại gia làm. Các bạn thử nghĩ xem, Phật Thích-ca Mâu-ni năm xưa còn tại thế, du hóa khắp nơi, ba y, một bát, ngày ăn một bữa, tối ngủ gốc cây. Nếu Ngài làm sự nghiệp từ thiện xã hội thì lấy cái gì để làm? Trên người một xu cũng không có. Cho nên bổn phận của người xuất gia là truyền đạo, là hoằng đạo. Xây dựng chùa chiền cũng không phải là bổn phận của người xuất gia. Tại sao Phật Thích-ca Mâu-ni không có xây chùa? Vườn Kỳ Thọ Cấp Cô Độc, Trúc Lâm Tinh xá là do cư sĩ tại gia cúng dường, quyền làm chủ tài sản là của người tại gia, không phải của người xuất gia. Họ phát tâm thỉnh Phật, thỉnh những đệ tử của Phật đến nơi đó để an cư, đến để giảng kinh thuyết pháp. Từ đó cho thấy, chư

Phật Bồ-tát, các đời Tổ sư chỉ là mượn đạo tràng để trú, đạo tràng không phải là của mình, bản thân không xây dựng đạo tràng. Những đạo lý này Phật làm nên tấm gương cho chúng ta thấy. Hình mẫu rõ ràng như vậy, chúng ta còn không nhìn ra được, ngu si đến như vậy, vậy thì còn bàn gì đến thành tựu! Người xuất gia tự mình xây đạo tràng là cát chồi tranh, việc này có trong kinh Phật, có trong Giới kinh. Những đệ tử hậu thế có sức khỏe không bằng Phật-đà thời đó. Đức Phật thời đó có thể ngủ ngoài trời, dưới gốc cây. Chúng ta ngày nay không làm được. Chúng ta không có sức khỏe này, cho nên cần phải có một mái che. Mái che làm như thế nào? Tự mình lên núi chặt cây nhỏ, cát chồi tranh, đây là đạo tràng của người xuất gia. Tổ sư đại đức xưa nay đều làm theo cách thức này. Chúng ta phải nhớ kỹ những chuẩn mực tốt nhất này; phải nghiêm túc học tập; phải đoạn tham sân si, thành tựu giới định huệ. Được rồi, hôm nay thời gian đã hết, chúng tôi chỉ giảng đến đây thôi.

Các vị đồng học, ngày hôm qua chúng ta đọc Cảm Ứng Thiên, giảng đến người tạo ác: “*Nhân giai ố chi, hình họa tùy chi*”. Cổ Thánh tiên hiền, chư Phật Như Lai thật sự từ bi yêu thương che chở chúng sanh. Chúng sanh không tin, tạo ác nghiệp là bởi vì không có người dạy họ. Sự việc này Phật đã nói rất rõ ràng ở trong Kinh Vô Lượng Thọ. “*Tiên nhân bất thiện* (người đời trước không thiện)”, không có ai dạy bảo họ cho tốt, cho nên cũng không nên quở trách họ. Trong hoàn cảnh bất thiện này, nếu họ không tạo ác thì thực tại mà nói, đó là Thánh Hiền tái lai, là Phật Bồ-tát chuyển thế, họ nhất định không phải là phạm phu. Nếu họ là phạm phu thì chắc chắn họ sẽ tạo ác. Cho nên tạo ác là sự việc tất nhiên. Con người có thể quay đầu, có thể hướng thiện, chỉ cần một niệm hồi tâm thì chư Phật liền hộ niệm, chư thiên thiên thần liền hoan hỷ, liền bảo hộ, tuyệt đối sẽ không giáng tội cho người đó. Đây gọi là “*thiên tâm*

nhân thuật” (lòng trời đầy nhân ái), sẽ không giáng hình phạt cho những người biết hối lỗi. Chúng ta phải nên tin tưởng đạo lý này.

Từ đây thấy được tránh hung hóa kiết đích thực là ở trong một niệm. Thiên đường hay địa ngục đều ở ngay trước mắt. Một niệm thiện thì thiên đường hiện tiền. Một niệm ác thì địa ngục hiện tiền. Bản thân mỗi người chúng ta biết được trong quá khứ đã làm sai, biết hối cải, biết hướng thiện. dùng tâm chân thành đoạn ác tu thiện mà người này vẫn gặp phải ác báo thì tuyệt đối không có đạo lý này. Nếu người này vẫn gặp phải ác báo thì tâm sám hối của người đó vẫn chưa đủ chân thành. Họ đối với giáo huấn của Thánh Hiền vẫn còn do dự phân vân. Trong Kinh Vô Lượng Thọ nói là dùng tâm hoài nghi mà niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ, không phải là không có lợi ích. Cũng có lợi ích, là sanh đến biên địa nghi thành của thế giới Cực Lạc. Cùng một đạo lý như vậy, nếu dùng tâm nghi hoặc để đoạn ác tu thiện, họ có tâm nghi hoặc, họ sám hối không triệt để cho nên vẫn còn chiêu cảm đến ác báo. Thế nhưng cái ác báo này cũng giảm nhẹ rồi. Địa ngục Vô Gian có thể giảm nhẹ thành địa ngục Du Tăng. Địa ngục Du Tăng giảm nhẹ đến địa ngục Cận Biên, nhất định là sẽ có lợi ích. Cho nên chúng ta đối với giáo huấn của chư Phật Bồ-tát, của Thánh hiền, điều kiện đầu tiên là tin sâu không nghi.

Chúng ta dùng tâm bất thiện đối đãi với người khác, chúng ta không tin tưởng ở thế gian có người thiện, không tin ở thế gian có người tốt. Cùng đạo lý như vậy, người thế gian cũng không tin chúng ta là người thiện, không tin là người tốt, là cùng một đạo lý mà! Thế nhưng thế gian quả thực là có người thiện, thật sự là có người tốt. Không phải vì mọi người nghi ngờ họ mà họ không làm người tốt, không giữ tâm tốt, không có cái đạo lý này.

Chư Phật Bồ-tát, người thật sự giác ngộ đều là những người thiện thật sự, người tốt thật sự. Cả thế giới này dù có hủy báng họ, sỉ nhục họ, hãm hại họ thì họ vẫn dùng tâm yêu thương chân thành để đối đãi với chúng sanh. Đây là người nào vậy? Là người giác ngộ. Nền giáo dục của

Phật pháp, cái hạt nhân giáo học chân chánh chính là giúp đỡ chúng sanh phá mê khai ngộ. Họ biết giác ngộ là Bảo. Nhà Phật nói Tam Bảo, giác ngộ là Phật Bảo. Phật Bảo hiện tiền thì Pháp Bảo và Tăng Bảo sẽ tự nhiên theo đó mà hiện tiền. Pháp Bảo là chánh tri chánh kiến. Tăng Bảo là chung sống hòa mục, tương thân tương ái với hết thảy chúng sanh. Quan trọng nhất là Phật Bảo. Có Tăng Bảo, có Pháp Bảo chưa chắc có Phật bảo, nhưng có Phật Bảo thì nhất định có Pháp Bảo, có Tăng Bảo. Cho nên chúng ta phải chăm chỉ nỗ lực học tập theo Phật Bồ-tát.

Chúng ta tiếp tục xem câu kế tiếp, câu thứ năm: “*cát khánh tị chi*” (chẳng gặp những sự tốt lành, mừng vui). “*Cát khánh*” nghĩa là sự việc tốt lành. Người tạo ác, tâm ác, ngôn ác, hành ác thì không gặp được việc tốt lành. Họ chỉ gặp được tai họa. Trong chú giải giải thích ý nghĩa chữ “*tị*” là “cầu không được”. Họ không đạt được những mong cầu, không được xứng tâm vừa ý. Trong chú giải có mấy câu nói rất hay, như câu “*thiên đạo vô thân*”. Chữ “*thân*” này là ý nói tư lợi, tình riêng, chư Phật Bồ-tát không có, thiên địa quỷ thần cũng không có. Lại nói “*duy thân thiện nhân*” (chỉ gần gũi người thiện). Nghĩa là hễ con người có tâm thiện, hành thiện thì chư Phật Bồ-tát, thiên long thiện thần liền tự nhiên đến thân cận người đó. Đây là đạo lý “đồng sanh tương ứng”. Trong Kinh Dịch có nói “*nhân dĩ loại tụ, vật dĩ quần phân*” (người nhóm theo loại, vật tụ theo bày) cũng là đạo lý này. Đó gọi là chí hướng hợp nhau. Phật Bồ-tát thiện, thiên long thiện thần cũng thiện, khi thấy người nào thiện thì sẽ tự nhiên tìm đến nhau. Những hành vi của bạn là bất thiện, cho nên trở thành xa lạ, bạn không thích họ, họ cũng không ưa thích bạn. Như vậy thì gọi là “*cát khánh tị chi*”.

Cho nên một người mà thật sự giác ngộ rồi, giác ngộ điều gì? Thiện ác lợi hại. Hễ bạn hiểu rõ ràng đạo lý này thì bạn có thể thân cận thiện thần, được Phật Bồ-tát chiếu cố. Một người quả thật có thể phát tâm, có nghị lực kiên định để sửa lỗi đổi mới thì đó gọi là “*cung kỹ thuận thiên*” (cung kính thận trọng giữ mình, thuận theo đạo trời). Chữ “*cung*” là

cung kính, cẩn thận. “*Thuận thiên*”. Chữ “*thiên*” ở đây đại biểu cho thiện hạnh, tu Thập Thiện Nghiệp Đạo mới có thể sanh thiên. Người trời có thiện tâm thiện hạnh. Tự nhiên sẽ cảm ứng đạo giao với Phật Bồ-tát, thiên địa thiện thần. Bạn sẽ gặp được cát tường, phước lợi.

Nếu tâm hạnh của bạn tương phản với những gì đã nói ở trên. Tâm ác, khẩu ác, hành ác thì ở thế gian này bạn sẽ gặp phải rất nhiều hình phạt. Pháp luật của thế gian có đủ loại hình phạt dành cho bạn. Đây là việc rất rõ ràng. Còn những thứ mà mắt thường của bạn không nhìn thấy được nhưng quỷ thần thiên địa đang ghi chép. Bạn trong đời quá khứ có tu phước, bởi vì tạo ác nghiệp mà cái phước này bị tổn giảm. Trong đời quá khứ đã tu tích được thọ mạng, đời này cũng bị giảm ngắn lại. Việc tốt lành, mừng vui đều tránh xa bạn. Việc hung tai họa hoạn thì lại thường kéo đến. Bạn không có cách nào để tránh khỏi. Là do ác nghiệp chiêu cảm, bạn phải nên hiểu điều này.

Ở đoạn này, trong chú giải có nêu ra một câu chuyện. Những câu chuyện này đều là thật, thật sự có những con người như vậy, có những sự việc như vậy. Câu chuyện này kể ngày xưa có một người đọc sách, tâm hạnh của người này bất thiện, tất cả những gì đã làm đều trái nghịch với thiên lý, lương tâm. Thế nhưng người này có tài, rất giỏi văn chương nên đã tham gia thi cử. Vị quan khảo thí rất xem trọng văn chương của ông, nên tuyển chọn ông. Đến khi điền tên lên bảng danh sách thi đậu thì bài thi của ông biến mất, tìm thế nào cũng không thấy. Thế là không có tên của ông trên danh sách. Sau khi công bố danh sách thi đậu xong thì liền tìm thấy bài thi của ông. Nó nằm ở đâu vậy? Nó nằm ở trong tay áo của quan khảo thí. Thiên địa quỷ thần đã trêu đùa ông. Quan khảo thí có ý muốn đề bạt ông, muốn xếp tên ông trước tiên nên đặc biệt để nó ở trong tay áo, nhưng khi đề bảng tên thì lại quên mất. Việc tốt lành vì cơ duyên này mà thay đều tiêu tán mất, cho nên ông cũng rất đau lòng. Quan khảo thí đối với ông trước sau đều rất tốt. Về sau vị quan khảo thí này được thăng chức nhưng vẫn muốn đề bạt ông. Rất nhiều lần tạo ra

cơ hội nhưng khi cơ hội đến thì đều phát sinh chướng ngại. Đã xảy ra những tình huống không thể nghĩ đến nên đã làm lỡ hết việc tốt của ông. Người này trong lòng vô cùng chán nản. Vì sao có nhiều cơ hội tốt đến như vậy, rõ ràng cái cơ hội này là sắp thành tựu rồi mà đột nhiên xảy ra một biến cố nên bị mất đi. Vì quá phiền muộn nên người này đã sanh bệnh. Sau khi đổ bệnh thì cũng không nhẹ, ông đã nằm liệt giường suốt ba năm. Một hôm đột nhiên ông giác ngộ được. Ông nói cả đời gặp phải những việc đều là báo ứng của việc tích lũy tạo ác của chính mình. Sau khi ông hiểu rõ và hối hận thì bệnh tình liền thuyên giảm. Sau khi khỏi bệnh, ông liền nỗ lực sửa lỗi đổi mới, cả đời làm thiện.

Người đọc sách ngày xưa, chúng ta ở chỗ này lĩnh hội được, có tâm bất lương, hành vi xấu ác thì dẫu sao vẫn còn được sự giáo dục của gia đình, vẫn nhận được sự giáo huấn của thầy. Nhất thời mê lầm nên tạo tội nghiệp ở trong ngũ dục lục trần. Gặp phải đại khổ nạn họ vẫn có thể giác ngộ được. Người hiện nay tạo tác tội nghiệp thì dù có chết cũng không giác ngộ. Vì sao vậy? Vì không có chủng tử giác ngộ. Người xưa có chủng tử của sự giác ngộ. Người hiện nay đáng thương biết bao! Chủng tử của sự giác ngộ đều không có.

Cổ đức đã khích lệ chúng ta về sự phúc lộc ở trong trời đất. Chúng tôi xin dùng lời hiện nay để nói. Tài nguyên của đại tự nhiên chính là phúc lộc trong trời đất. Nếu bạn không giữ gìn cái tâm thiện, hành thiện, nỗ lực phấn đấu để tu dưỡng bản thân cho tốt thì bạn sẽ không thể nào hưởng thụ được những tài nguyên này. Bạn trong đời này không tu mà nhờ đời trước đã tu tích rất nhiều, cho nên trong đời này bạn đã có được hết thảy phúc lộc. Ngày nay chúng ta nói là hưởng thụ vật chất. Nói lời thành thật, ngày nay nếu như bàn đến đời sống tinh thần thì không có.

Có ai hiểu được đời sống tinh thần chứ? Hiện nay mọi người cho rằng đời sống tinh thần là ở những nơi vui chơi. Các vị đi xem ca hát nhảy múa, chè chén say sưa. Đó mà là đời sống tinh thần sao? Dùng ma túy, dùng chất gây nghiện. Đó là đang tìm sự kích thích. Họ làm gì hiểu

được đời sống tinh thần chứ? Đời sống tinh thần là phải có văn minh cao độ, có sự tu dưỡng cao độ thì họ mới hiểu được, họ mới có thể lĩnh hội được. Ngày nay hoàn toàn đều là đời sống vật chất. Bạn nếu có được rồi, nhưng nếu không làm sự nghiệp lợi ích cho xã hội, cho chúng sanh nhiều một chút thì bạn sẽ không thể tiêu hóa nổi. Đây là việc mà người xưa đã giác ngộ được, đã lĩnh hội được. Phật ở trong kinh còn nói rõ ràng minh bạch hơn nữa: “*Hạt gạo của thí chủ, lớn như núi Tu-di, đời này không liểu đạo, mang lông đội sừng trả*”. Bạn tưởng rằng người xuất gia dễ ăn chén cơm này lắm hay sao? Hãy xem tí mĩ Phát Khởi Bồ-tát Thù Thắng Chí Nhạo Kinh thì bạn sẽ hiểu rõ. Thế nhưng quyển kinh điển này ở trong Đại Tạng kinh lại không có người xem. Phật không chỉ nói ở trong bộ kinh này. Những sự việc đại loại như vậy, Phật đã nói rất nhiều lần ở rất nhiều bộ kinh. Bạn không đọc Đại Tạng kinh thì bạn làm sao biết được?

Chúng tôi đã trích lục một phần từ trong Đại Tạng kinh. Đã giảng qua vài lần và cũng đã in thành một quyển sách nhỏ để cúng dường cho mọi người. Có được bao nhiêu người từ trong giáo huấn này mà tỉnh ngộ trở lại, giác ngộ trở lại chứ? Đây là việc đáng để cho chúng ta phản tỉnh, đáng để cho chúng ta học tập. Thật sự sám hối, sửa đổi lỗi lầm, từng giây từng phút cảnh tỉnh chính mình, không thể tạo ác nghiệp thêm nữa. Phải học theo chư Phật Bồ-tát dùng tâm chân thành để đối đãi với người. Bất luận là người nào, dù là oan gia trái chủ cũng phải dùng tâm yêu thương chân thành để đối đãi với họ. Giống như Phật Bồ-tát vậy, một mực bình đẳng, chân thành từ bi đối đãi với hết thảy chúng sanh.

Hết thảy chúng sanh ai có duyên thì tự họ sẽ tiếp nhận. Chưa có duyên thì họ không tiếp nhận. Ai là người có duyên vậy? Người có thiện tâm thiện hạnh thì tiếp nhận sự từ bi của Phật Bồ-tát. Người có tâm ác hạnh ác thì sẽ bài xích sự từ bi của Phật Bồ-tát. Không phải Phật Bồ-tát không từ bi. Không phải Phật Bồ-tát không yêu thương. Mà là họ đã bài xích, họ đã không tiếp nhận. Tuy rằng họ bài xích, không chịu tiếp nhận

nhưng tâm yêu thương, tâm từ bi chân thành của Phật Bồ-tát đối với họ cũng không hề có một chút giảm bớt. Chúng ta học Phật là phải học tập từ chỗ này.

Chúng ta tiếp tục cùng xem câu thứ sáu và câu thứ bảy: “*Ác tinh tai chi, toán tận tắc tử*” (sao ác gieo tai họa, tuổi thọ hết thì phải chết). Câu sau cùng cũng là tổng kết của đoạn này. Thiên địa quỷ thần giám sát việc tạo tác thiện ác nặng nhẹ của người thế gian. Trong Cảm Ứng Thiên đã nói với chúng ta sáu loại quả báo, đây là sáu loại lớn. Trong mỗi loại đều rất phức tạp, rất rườm rà rắc rối. Câu thứ sáu “*ác tinh tai chi*”, ý nghĩa của nó rất sâu rộng. Trong chú giải giảng về “*ác tinh*” là tinh tú, cũng là thuộc về một loại thiên thần. Chúng ta thường nói là thiên thần hung thần. Họ là vị thần chủ quản hết thủy hỏa tai hoạn nạn của người thế gian, chuyên gây tạo một số tai nạn để trừng phạt những người tạo ác ở thế gian này. Cách nói này cũng có thể nói được thông, nhưng ý nghĩa thì chưa đủ viên mãn.

Con người và những vì tinh tú này có liên quan gì? Con người hiện nay đối với sự việc này có thể nói là hoàn toàn không để ý, không bàn nói về những sự việc này. Trong nền giáo dục xưa, đặc biệt là sự giáo dục của Phật pháp, Phật pháp nói được đến chỗ cứu cánh. Hết thủy chúng sanh trong hư không pháp giới, bao gồm cả những thiên địa thần linh này ở trong đó, họ cùng với chúng ta là một thể thống nhất và có liên quan mật thiết. Việc này ở trong Phật pháp gọi là Pháp Thân, gọi là lý thể. Làm gì có việc không liên quan nhau chứ? Không những là liên quan mà hơn nữa còn có mối liên hệ mật thiết. Một người sống tại thế gian ý niệm không ngừng sanh diệt trong từng sát-na. Phật ở trong kinh nói rất hay. Hư không là từ đâu mà đến? Thế giới là từ đâu mà ra? Chúng sanh là từ đâu mà có? Sinh mạng là từ đâu mà thành? Diễn biến của những hiện tượng này lại là vì cái gì? Phật ở trong kinh điển dạy mọi người đều là những vấn đề lớn này. Phật giải thích rõ ràng, cặn kẽ cho chúng ta những đạo lý chân tướng sự thật này từng việc một, để cho

chúng ta giác ngộ triệt để chân tướng của vũ trụ nhân sinh. Người giác ngộ thì gọi là Phật Bồ-tát. Người không giác ngộ thì gọi là phàm phu. Phàm phu cùng Phật Bồ-tát chỉ khác nhau ở chỗ giác và mê mà thôi. Ngoài việc này ra thì không có cái gì là khác nhau cả.

Thiên địa quỷ thần, ác tinh đều là chúng sanh, là các duyên hòa hợp mà sanh ra. Chúng ta hiểu được đều là từ một niệm tự tánh mà hiện ra, từ một niệm tự tánh mà biến ra. Đây là “*nhất thiết pháp duy tâm tướng sanh*” (hết thấy các pháp đều từ tâm tướng mà sanh ra) mà trong kinh Phật đã nói. Chúng ta phải nên ghi nhớ. Cho nên hết thấy pháp đều có mối quan hệ với chúng ta rất mật thiết. Chúng ta khởi tâm động niệm, một niệm thiện thì cảnh giới liền thiện. Cảnh giới là hoàn cảnh đời sống. Ở trong đại kinh thường nói “*y báo chuyển theo chánh báo*”. Một người có tâm thiện, hạnh thiện thì hoàn cảnh của người đó liền tốt, hoàn cảnh đời sống của người đó liền tự tại. Một người mà tâm ác, hạnh ác thì hoàn cảnh của người đó liền không tốt, chướng ngại của người đó rất nhiều, giống như ở chỗ này đã nói. Cho nên thiện cùng thiện tương ưng, ác cùng ác chiêu cảm.

Người Trung Quốc đôi với quan niệm tinh tượng thì còn kém một chút. Người Trung Quốc coi trọng ngũ hành và bát tự (tám chữ thiên can và địa chi của năm, tháng, ngày, giờ sinh). Người phương Tây thì vô cùng xem trọng hiện tượng tinh tú. Người Trung Quốc mê tín, người Phương Tây cũng mê tín như vậy. Họ cũng đoán mạng tính số. Họ cũng xem bói. Mà người phương Tây xem bói đoán mạng đa phần đều là dựa vào hiện tượng tinh tú (gọi là khoa chiêm tinh). Người Trung Quốc xem bói đoán mạng đa phần là dựa vào bát quái của Kinh Dịch. Hai loại này dường như là không giống nhau, trên thực tế thì lại là như nhau, vì hiện tượng tinh tú đích thực là có mối liên hệ với chúng ta.

Khi tôi ở Singapore, có một vị đồng tu tặng cho tôi một quyển những lời tiên tri. Quyển sách này do con trai của ông ta đến Mat-xơ-va du lịch, ngẫu nhiên phát hiện được bán ở trong nhà sách nên mua về đưa

cho tôi xem. Đây là một nhà tiên tri người Pháp sống vào thế kỷ thứ 16, là nhà tiên tri Nostradamus. Con người này cùng những lời tiên tri của ông rất là nổi tiếng trên thế giới. Ông chính là căn cứ vào các hiện tượng tinh tú. Con người này có học thức rất uyên bác, chúng ta thường hay nói là khả năng đặc biệt. Khả năng đặc biệt của ông rất mạnh, có thể quan sát được tương lai. Ông sống vào thế kỷ thứ 16, cách chúng ta hiện nay khoảng năm trăm năm. Năm trăm năm trước ông đã suy luận vào tháng Bảy năm 1999 thế giới sẽ có tai nạn rất lớn. Ông nói nhân loại sẽ bị hủy diệt. Quyển sách được phiên dịch lại rất hay, bình luận cũng tương đối khách quan và chính xác. Ông tuy rằng có khả năng đặc biệt, vô cùng tinh thông các hiện tượng tinh tú. Những lời tiên tri của ông dường như là 99% đều nói rất chuẩn. Việc này cũng hay, vẫn còn có 1% nói không chính xác. Nếu như tháng Bảy năm nay mà không xảy ra việc gì thì đó chính là thuộc về 1% những điều ông nói không chính xác. Trong bình luận này nói ông là do ở trong bối cảnh của Ki-tô giáo. Tư tưởng kiến giải của ông vẫn là chịu sự ảnh hưởng của khuôn khổ và ràng buộc của Ki-tô giáo, không có cách nào vượt qua.

Trong Phật giáo thì không nói như vậy. Phật giáo nói kiếp nạn là có thể hóa giải được. Còn trong đây thì ông ta nói nhất định không thể nào hóa giải được kiếp nạn. Con người bất luận là có tư tưởng, hành vi như thế nào thì cũng không thể nào thay đổi được số mệnh. Tư tưởng này của ông cũng chính là nói con người nhất định là phải đi theo những vận mệnh đã được đặt định từ trước. Ông cũng có nêu ra tỉ dụ, giống như là những người diễn kịch ở trên sân khấu, vở kịch tuy chưa được diễn nhưng kịch bản thì đã được viết xong từ trước. Nhất định phải theo kịch bản mà biểu diễn. Hết thấy chúng sanh sống ở thế gian này đều là sống theo cái kịch bản sẵn có của riêng họ, không thể thay đổi một chút nào. Đây là tư tưởng của Ki-tô giáo. Cũng giống như trong Liễu Phàm Tứ Huấn, Không tiên sinh đã đoán mạng tính số cho Viên Liễu Phàm vậy.

Đời này bạn không có cách nào thay đổi, cả đời đều là do mạng, không có chút nào do người.

Liễu Phàm sau khi gặp được thiền sư Vân Cốc khai thị thì ông liền giác ngộ. Trước đó ông chỉ hiểu được vận mệnh là đã được định sẵn rồi. Ai định vậy? Ông không có đi hỏi. Vận mệnh cả một đời này của bạn là do người nào đặt định vậy? Nếu như chỗ này mà đi sâu nghiên cứu thì bạn sẽ khai ngộ. Vận mệnh không phải là do thần quyết định. Nếu thần là người quyết định vận mệnh của con người, con người cứ theo đó mà sống ác, thần lại đến để trừng phạt người đó. Vậy thì vị thần đó không phải là tự gây trở ngại cho chính mình hay sao? Nếu thần đã viết kịch bản, vậy vì sao không viết kịch bản tốt mà lại viết một kịch bản rất ác? Vậy vị thần này không phải là vị thần thông minh mà là vị thần hồ đồ rồi! Chúng ta phải nên hiểu cái đạo lý này.

Vận mệnh là do chính mình tạo. Phật pháp nói rất có đạo lý. Vận mệnh là quả báo của hết thảy tạo tác thiện ác của bạn trong nhiều đời trước và đời này mà chiêu cảm đến cái họa phước. Là như vậy mà ra. Trong phần trước của Cảm Ứng Thiên không phải là đã nói qua rồi sao? Hễ bạn hồi đầu, dù cho trong quá khứ bạn đã tạo ác nghiệp nhiều đi nữa, thật sự quay đầu, thật sự sám hối thì thiên địa quý thần tuyệt đối sẽ không trừng phạt bạn. Đạo lý này rất sâu, bạn phải thật sự tin tưởng, thật sự lý giải, sửa lỗi đổi mới. Chuyển họa thành phước chỉ ở trong một niệm của con người.

Nostradamus đã thấy được những chân tướng sự thật này. Chân tướng sự thật ấy có hay không? Khả năng có là rất cao. Ông thấy được là không sai, nhưng những chân tướng sự thật đó có thể thay đổi. Nếu Nostradamus được đọc kinh Phật, tiếp nhận giáo học của Phật-đà thì cách nhìn của ông sẽ không như vậy, không thể nào cứ cứng nhắc mà không thay đổi được gì.

Hôm nay giảng đến chỗ “*ác tinh tai chi*”. Tôi đưa ra quyển sách này, trong sách xác nhận là vào tháng Bảy tháng Tám năm nay có một

hiện tượng tinh tú rất kỳ lạ. Loại hiện tượng này chưa từng có trong quá khứ. Trong quyển sách này nói rất nhiều, phân tích cũng rất tường tận. Chín hành tinh lớn trong Thái dương hệ bao gồm cả mặt trời nữa là 10 tinh cầu. Hiện nay người ta dùng máy tính điện tử tính toán được. Vào khoảng ngày 18 tháng Tám này thì 10 tinh cầu này sẽ xếp thành hình chữ thập. Loại hiện tượng này là vô cùng hiếm có, rất khó xảy ra hiện tượng này. Nhà chiêm tinh nói đây là hiện tượng vô cùng xấu, là “*ác tinh tai chi*”. Sự sắp xếp của các hành tinh này sẽ mang lại tai nạn cho địa cầu. Đây là chúng tôi dùng lời của người phương Tây để nói. Đây là từ trường trong Thái Dương Hệ của chúng ta. Phương thức xếp thành hình như vậy của các tinh cầu sẽ tạo thành từ trường xấu nhất, là từ trường tồi tệ nhất. Hoàn cảnh đời sống ở trên quả địa cầu của chúng ta sẽ chịu sự ảnh hưởng cực kỳ nặng nề. Nó ảnh hưởng đến khí hậu, ảnh hưởng đến sóng điện thông tin vô tuyến, sẽ bị nhiễu sóng rất lớn. Cũng có thể dẫn đến động đất, gió bão. Cũng không rõ là đến lúc đó sẽ xuất hiện những loại tai nạn gì. Sự ảnh hưởng của từ trường không tốt này đối với con người là ảnh hưởng lên cảm xúc của họ. Con người ở trong từ trường này thì tinh thần không ổn định, vội vàng hấp tấp, dễ nổi giận. Con người ở trong tình trạng như vậy rất dễ xảy ra sự biến đổi, rất dễ dàng xảy ra chuyện. Nếu là người lãnh đạo một quốc gia, ở trong tình trạng như vậy, nếu thần trí không tỉnh táo, dễ dàng nổi giận, chỉ một chút không như ý liền phát động chiến tranh hạt nhân. Vậy tai nạn này thì lớn rồi.

Chúng ta hiểu được đây là sự thật vô cùng rõ ràng. Chúng ta đến một nơi nào, hoặc là đến một căn phòng. Bầu không khí trong căn phòng này vô cùng không tốt, sau khi bước vào thì cảm thấy rất khó chịu, sờn cả tóc gáy. Người ngoại quốc gọi là từ trường còn chúng ta thì gọi là bầu không khí. Vào lúc đó khí tượng ở trong Thái Dương Hệ không tốt, từ trường của Thái Dương Hệ không tốt, dễ dàng xảy ra chuyện.

Nostradamus đã đoán tai nạn được định vào thời gian này. Làm sao định ra được ngày tháng? Từ trên hiện tượng các tinh cầu mà định ra. Nhưng hiện tượng các tinh cầu này đối với chúng ta rất cuộc là có bao nhiêu sự ảnh hưởng. Những nhà khoa học trong thời đại hiện nay, thậm chí là những nhà chiêm tinh học của phương Tây cũng không có cách nào ước đoán ra được. Thế nhưng mọi người đều thừa nhận đây là một hiện tượng cực kỳ không tốt. Đây dường như là đã công nhận nhưng rất cuộc sự nguy hại đến mức nào thì không ai dám nói. Nostradamus thì lại khẳng định là sẽ xuất hiện tai nạn rất lớn, “ông vua khủng bố từ trên trời xuống”. Đây là đại kiếp nạn chưa từng có của thế giới này, Nostradamus đã nói như vậy.

Các vị đồng tu học Phật chúng ta sau khi nghe những câu nói này thì phải đề cao cảnh giác. Chúng ta không mất lòng tin như Nostradamus, không tiêu cực như vậy. Chúng ta tích cực, chúng ta nỗ lực đoạn ác tu thiện, chân thành sám hối từ tận đáy lòng, niệm Phật cho thật tốt. Phải nhất định thật sự làm được đoạn ác tu thiện, “không tranh với người, không cầu với đời”. Phải đoạn trừ ái dục, thị dục của chúng ta. “Thị” là sự tham muốn. Đoạn trừ được hai loại dục vọng này thì đầu óc của bạn sẽ tỉnh táo, bạn sẽ giác ngộ trở lại, bạn sẽ có năng lực để ứng phó với những tai biến này.

Ở Brisbane, Úc Châu chúng tôi có một đạo tràng nhỏ. Ngày hôm qua tôi đã thông báo với bên đó tích cực trừ bị đả Phật thất. Kết thất niệm Phật là 24 giờ không gián đoạn. Mặt bằng ở bên đó tương đối nhỏ, chúng ta có thể giới hạn 48 người, bởi vì chỉ có đủ chỗ cho số người như vậy. Bốn mươi tám người niệm Phật 49 ngày. Niệm bảy thất liên tục ngày đêm không gián đoạn. Người bên ngoài cũng có thể đến tham gia, nhưng phải ghi danh trước. Hiện nay mọi người trong xã hội làm việc rất là bận rộn, có thể sắp xếp công việc để niệm Phật 49 ngày thì thật là không dễ dàng. Cho nên pháp hội niệm Phật 49 ngày ở Úc Châu thì chúng ta có thể nói lỏng cho người đến tham gia một chút, không hạn

chế nghiêm ngặt như vậy. Họ có thể tham gia một tuần, hai tuần cũng được. Tham gia đủ bảy thất đương nhiên là tốt nhất. Chúng ta có thể làm đăng ký. Nếu như người quá nhiều thì chúng ta có thể từ từ mà sắp xếp thời gian. Phải đảm bảo Niệm Phật đường mỗi ngày đều có 48 người trở lên, không để cho ít hơn 48 người.

Nhà Phật nói tiêu tai miễn nạn thì niệm Phật là Pháp môn thù thắng đệ nhất. Chúng sanh có nghiệp chướng cực nặng, trong Phật pháp có tám vạn bốn ngàn Pháp môn, bất kỳ một Pháp môn nào cũng không có hiệu quả, cũng chính là nói không thể cứu được họ. Sau cùng, chỉ còn có Pháp môn niệm Phật là có thể giúp họ giải nguy cứu nạn. Họ y theo Pháp môn niệm Phật thì vẫn có thể được độ như thường. Trong Phật môn, Niệm Phật là Pháp môn thù thắng đệ nhất. Cho nên hết thầy chú Phật Như Lai trong mười phương thế giới đều tán thán A Di Đà Phật, gọi A Di Đà Phật là “*quang trung cực tôn, Phật trung chi vương*” (tôn quý nhất trong các quang minh, là vua trong các Đức Phật), chính là cái đạo lý này.

Hôm nay chúng ta đọc đến câu này, nghĩ đến phương Tây có rất nhiều nhà chiêm tinh đã nói với chúng ta, vào ngày 18 tháng 8 năm nay thì sự sắp xếp của các tinh cầu trong Thái Dương Hệ là một sự sắp xếp của tai nạn. Ngày tháng này rất gần đến rồi, chúng ta phải nên có sự cảnh tỉnh, biết được từ trường của Thái Dương Hệ đối với chúng ta đích thực là có sự ảnh hưởng. Chỉ những người có công phu thiền định sâu, người thật sự có định huệ thì họ không bị ảnh hưởng. Người không có định huệ chân thật thì không thể không bị ảnh hưởng.

Chúng ta xem câu thứ chín trong Cảm Ứng Thiên. “*Toán tận tắc tử*” (tuổi thọ hết phải chết). Câu này là tổng kết. Phía trước đã nói “*thiên địa hữu tư quá chi thần*” (trong trời đất có các vị thần trông coi tội lỗi), theo sự tạo ác nặng hay nhẹ của người thế gian mà có hình phạt thích hợp. Phía trước đã nói sáu câu. Câu này là tổng kết, “*toán tận*” thì người này

sẽ chết. Câu nói này là Thái Thượng đã lao tâm khổ trí để răn dạy chúng ta, cũng là sự cảnh cáo đối với chúng ta. Tập khí ác của chúng sanh quá sâu, điều này phải từ bản thân chúng ta mà tự kiểm điểm thì chúng ta sẽ có sự hiểu biết sâu sắc. Chúng ta biết được lỗi lầm của chính mình, rất muốn sửa đổi nó nhưng sửa không được. Thế nhưng sửa không được thì đến sau cùng là một con đường chết, hơn nữa là chết rất là bi thảm.

Sau khi chết rồi thì nhất định là đọa tam đồ. Vì sao vậy? Chúng ta hãy kiểm điểm kỹ. Trong đời này, thậm chí là trong một ngày, từ sáng đến tối, mỗi khi chúng ta khởi tâm động niệm thì có mấy cái là thiện niệm, có mấy cái là ác niệm? Ngôn ngữ, tạo tác của chúng ta có mấy cái là thiện hạnh, có mấy cái là ác hạnh? Không phản tỉnh thì không biết, chúng ta từ từ suy nghĩ phản tỉnh thì sẽ liền hiểu rõ.

Phật dạy mọi người hành trì hai thời khóa sáng tối. Tôi đã nói điều này rất nhiều lần rồi. Dụng ý của thời khóa sáng là để nhắc nhở chúng ta. Chúng ta đọc một đoạn kinh văn rồi tự mình y theo để tu hành, nhắc nhở chính mình trong ngày hôm nay mỗi khi khởi tâm động niệm ngôn ngữ tạo tác phải dựa theo tiêu chuẩn của Kinh giáo. Thời khóa tối là phản tỉnh. Chúng ta trong ngày hôm nay có làm được theo giáo huấn của Phật hay không? Có thì biểu dương khích lệ. Nếu vẫn chưa làm được thì ngày mai nhất định phải làm cho được. Đây là ý nghĩa thật sự của việc hành trì thời khóa sáng tối. Chúng ta tu pháp môn Tịnh tông, thời khóa sáng thì tụng 48 nguyện trong Kinh Vô Lượng Thọ. Bốn mươi tám nguyện có lý luận, có sự tương, có phương pháp tu học, có cảnh giới, là đại tâm đại nguyện của A Di Đà Phật. Chúng ta sáng sớm đọc tụng đoạn kinh văn này là hướng về A Di Đà Phật để học tập cái đại tâm đại nguyện của Ngài. Thời khóa sáng chúng ta đã làm rồi, đoạn kinh văn này đã đọc rồi, vậy có phát tâm hay không? Nếu tâm nguyện của chúng ta hoàn toàn không tương ứng với kinh văn đã đọc tụng thì đọc tụng kinh là vô ích, làm thời khóa này là uổng công.

Thời khóa tối thì chúng ta tụng từ phẩm 32 đến phẩm 37. Đoạn Kinh văn này là nói về cái gì? Nói về ngũ giới thập thiện. Chúng ta tử tử mà kiểm điểm ngày hôm nay, khởi tâm động niệm ngôn ngữ tạo tác có tương ưng với giáo huấn của Phật hay không? Nếu không tương ưng thì chúng ta tạo ác, tạo tội rồi. Tạo tội ác thì niệm Phật làm sao có thể vãng sanh? Chúng ta niệm Phật mà công phu không được đặc lực là do nguyên nhân này. Mỗi ngày dường như là đều hành trì thời khóa sáng tối, kỳ thực là không có làm, những gì đã làm chỉ là hình thức, trên thực chất là không có làm. Nếu quý vị thật sự hành trì thời khóa sáng tối thì công phu của các vị thật sự là tiến bộ vượt bậc. Nền tảng đạo nghiệp của các vị sẽ được vun đắp kiên cố. Bản thân các vị sẽ cảm thấy được chư Phật hộ niệm, long thiên thiện thần ủng hộ. Không cần đi hỏi người khác mà tự mình có thể cảm thấy được.

Thời đại này mọi người đều biết được là sẽ có đại tai nạn giáng xuống. Tai nạn từ đâu mà đến vậy? Từ lòng người trái lẽ thường. Thế nào là thường? Ngũ giới thập thiện là thường. Trái nghịch ngũ giới thập thiện gọi là trái lẽ thường. Trái lẽ thường thì sẽ có hung tai, thuận lẽ thường thì sẽ có phước lành. Trong kinh Phật đã nói rất rõ ràng những đạo lý này. Cảm Ứng Thiên cũng nói rất thấu triệt. Kinh Phật là do Thánh nhân của Ấn Độ xưa nói. Còn Cảm Ứng Thiên là do Thánh Hiền của Trung Quốc xưa nói. Chúng ta cũng có thể đem nó xem như là những lời tiên tri của người xưa. Những lời tiên tri này là có lý luận để làm căn cứ. Cát hung họa phước đích thực là ở trong một niệm. Xem bạn chuyển biến cái niệm này như thế nào. Nếu bạn vẫn tiếp tục tạo nghiệp, vẫn tiếp tục có tâm bất thiện, vậy thì thật sự đúng như Phật đã nói là “biển nghiệp mênh mông, biển khổ vô biên”. Biển nghiệp là do bạn tạo, biển khổ là thọ báo của bạn. Trong đời quá khứ tuy bạn có được một chút dư phước, bạn sẽ hưởng hết rất nhanh. Huống hồ là trong đời sống hằng ngày bạn lại không biết tiếc phước (trân quý phước báo). Dù bạn có phước báo lớn đến đâu thì bạn có thể hưởng được mấy ngày?

Ăn Quang Đại sư cả đời dạy người tiếc phước. Bất luận là gặp người nào thì Ngài cũng thường hay nhắc nhở. Khi ăn cơm thì ăn hết thật sạch sẽ, một hột cơm cũng không bỏ thừa, không lãng phí, đó là tiếc phước. Khi mình ăn cơm thì phải nghĩ đến người khác, trong thiên hạ vẫn còn biết bao nhiêu người hoạn nạn không có cơm ăn. Mặc áo thì mặc cho sạch sẽ, gọn gàng chỉnh tề, đó là tiếc phước. Quần áo mặc bị rách ròi thì cũng không sao, có thể vá lại. Hễ giặt sạch sẽ, có thể che thân, có thể giữ ấm cơ thể là được rồi. Trong thế gian chúng sanh khổ nạn không có quần áo để mặc vẫn còn rất nhiều, niệm niệm đều nghĩ đến hết thảy chúng sanh. Hơn nữa còn tận tâm tận lực giúp đỡ hết thảy chúng sanh. Thường hay giữ cái tâm như vậy là tâm thiện. Trong đời sống hằng ngày không thể không lưu ý.

Người chân thật tu hành thì một mảnh giấy cũng không được lãng phí, vật chất có được là không dễ dàng. Tuy rằng ngày nay khoa học kỹ thuật phát triển nhưng vẫn phải kiêng dè, không được lãng phí, có thể tiết kiệm được thì tận hết khả năng mà tiết kiệm. Bạn sẽ có dư phước hưởng không hết. Nếu mặc tình lãng phí thì chẳng bao lâu bạn sẽ hưởng hết phước báo của bạn. Sau khi hưởng hết phước báo mà vẫn còn thọ mạng thì bạn cũng phải chết. Vì sao vậy? Vì phước đã hết rồi. Lộc hết thì người chết. Giả sử bạn có thọ mạng 100 năm nhưng mới 60 tuổi mà bạn đã hưởng hết phước báo rồi, vậy thì bạn phải chết lúc 60 tuổi. Nếu như bạn có thọ mạng là 60 tuổi, bạn cả một đời tiếc phước, khi đủ 60 tuổi mà phước báo của bạn vẫn chưa hưởng hết thì thọ mạng của bạn sẽ được kéo dài cho đến khi hưởng hết phước báo.

Thật ra mà nói, người hiện nay cái mà họ hưởng thụ đó đều là dư phước của đời trước. Trong đời này họ chỉ hưởng phước, họ không tu phước. Người thế gian hiện nay chẳng mấy ai coi trọng cái đạo lý này, nói với họ chưa chắc họ chịu tin. Người học Phật thường thường tiếp xúc với kinh giáo của Thánh nhân, cơ hội được nghe chân tướng sự thật của những lý luận này tương đối nhiều. Vì sao họ không chuyển đổi lại

được? Vì họ bị ảnh hưởng của hoàn cảnh xã hội, đại đa số mọi người không tin, cho rằng những gì Phật Bồ-tát nói chưa chắc là thật. Chúng ta thấy có rất nhiều người mang theo thái độ hoài nghi để học Phật. Tuy họ nghe được rõ ràng, minh bạch rồi nhưng khi cảnh giới hiện tiền thì họ vẫn thuận theo cảnh giới mà bị xoay chuyển, không thể quay đầu trở lại. Phật thường nói “*quay đầu là bờ*”. Họ không thể quay đầu lại cho nên “tuổi thọ hết thì phải chết”. Sau khi họ chết rồi vẫn còn dư uơng. Cái dư uơng này là trầm luân trong địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh tam ác đạo. Ác đạo vào thì dễ mà ra thì rất khó.

Tuyệt đối không phải là nói một khi đã chết là hết, chết rồi thì cái gì cũng không còn. Nếu như thật sự chết rồi là hết thì chúng ta không cần phải học Phật, mà chân tướng sự thật là chết rồi sẽ rất khủng khiếp. Đây là lời thật. Tôi nói những lời này ở trên giảng đài đã mấy mươi năm rồi. Sau khi chết thì không có cách để cứu. Phải nên nhân lúc hơi thở còn chưa đoạn dứt mà quay đầu thì vẫn còn kịp. Trong kinh luận nói việc Phật độ chúng sanh rất hay. Trong sáu cõi, vì sao Phật lại thị hiện làm Phật ở cõi người? Vì sao trong năm cõi còn lại đều không thị hiện làm Phật? Đây là nói rõ trong cõi người tuy rằng khổ nhưng dễ quay đầu. Cõi trời vui nhiều khổ ít nên rất khó giác ngộ, đây cũng chính là nói “*giàu sang học đạo khó*”. Trong ba đường ác thì quá khổ, không có tâm trí nào để học Phật được, cho nên Phật độ họ rất khó khăn. Chỉ có cõi người là khổ nhiều vui ít, tương đối dễ giác ngộ, dễ tiếp nhận giáo huấn của Phật. Chúng ta nhất định phải hiểu được chân tướng sự thật của cõi người.

Thân người khó được mà dễ mất. Trong lục đạo có được thân người là vô cùng không dễ dàng. Trong kinh luận có rất nhiều tỷ dụ về “*Phật pháp khó được nghe*”, khó có cơ hội được nghe Phật pháp. Nghe Phật pháp, điều quan trọng nhất là chính mình phải thật sự có tâm hiếu học. Vì sao vậy? Thật sự có tâm hiếu học là chính mình có thể cảm, Phật Bồ-tát liền có ứng. Phật ở trong kinh nói: “*Phật thị môn trung, bất xả*

nhất nhân” (trong cửa Phật không bỏ người nào). Những lời này là thật. Chúng ta không thật tâm để học thì Phật Bồ-tát không đến. Bạn dùng vọng tâm để học Phật, hư tình giả ý để học Phật thì không thể nào cảm ứng với Phật Bồ-tát. Cảm ứng với ai vậy? Là cảm ứng với yêu ma quỷ quái. Yêu ma quỷ quái sẽ biến thành hình tượng của Phật Bồ-tát để đến dụ hoặc bạn. Là Phật giả không phải Phật thật. Chân tâm thì cảm ứng được Phật thật còn vọng tâm thì cảm ứng được Phật giả.

Trong thời đại này con người đều là hư tình giả ý, cho nên cảm ứng Phật Bồ-tát thị hiện đó đều là ma vương Ba-tuần biến hiện ra. Trong Kinh Lăng-nghiêm nói: “*Tà sư thuyết pháp nhiều như cát sông Hằng*”. Những tà sư này cũng khoác áo cà-sa, cũng mang tướng Tỳ-kheo xuất gia. Nhưng họ là ai vậy? Là yêu ma quỷ quái. Họ dạy bạn tạo nghiệp, dẫn dắt bạn đi vào trong tam đồ. Họ làm những sự việc này. Chúng ta là phàm phu mắt thịt nên không thể nhận biết được. Trong Kinh Lăng-nghiêm nói có năm mươi loại Âm ma, các vị đọc qua thì sẽ biết. Cảnh giới của ma thì phàm phu chúng ta nhất định không thể nào nhận biết được đó là ma cảnh. Tuyệt đại đa số mọi người đều xem cảnh giới đó là cảnh giới Phật, cho rằng đó là Phật thật. Bạn không đọc Lăng-nghiêm thì bạn sẽ không hiểu được những sự tình này.

Cho nên Thích-ca Mâu-ni Phật nói trong tương lai bộ kinh đầu tiên bị tiêu diệt chính là Kinh Lăng-nghiêm. Vì sao mà bộ kinh đầu tiên bị tiêu diệt là Kinh Lăng-nghiêm vậy? Ngày trước khi tôi học giảng kinh với lão sư Lý, chủ tu chính là Kinh Lăng-nghiêm. Trong bộ Kinh này tôi đã có sự lĩnh hội rất sâu sắc. Bộ kinh này nếu như lưu lại ở thế gian thì ma sẽ không được thuận lợi. Đối với ma mà nói, đây là chướng ngại lớn nhất. Chúng ta có năng lực phân biệt thế nào là Phật thế nào là ma? Kinh Lăng-nghiêm chính là tiêu chuẩn. Lúc trước tôi đã giảng qua Kinh Lăng-nghiêm. Tôi nói Kinh Lăng-nghiêm là kính chiếu yêu. Khi Kinh Lăng-nghiêm không còn nữa thì ma sẽ rất thuận tiện. Lúc đó bạn không thể nhận ra họ, bạn nhất định sẽ xem họ là Phật Bồ-tát. Bạn cùng họ tu học,

tương lai sẽ đi vào ba đường ác, đều biến thành ma con ma cháu. Vì vậy Kinh Lăng-nghiêm sẽ bị diệt trước tiên. Trong Kinh Pháp Diệt Tận, Phật nói Kinh Vô Lượng Thọ sẽ bị diệt sau cùng. Hết thầy Phật Pháp bị diệt tận thì câu danh hiệu A Di Đà Phật này vẫn còn có thể cứu độ vô lượng chúng sanh vãng sanh Tịnh Độ. Chúng ta phải hiểu rõ cái đạo lý này. Còn chút hơi thở thì quay đầu vẫn còn kịp. Đợi đến khi chết thì không còn kịp nữa, vì bạn chết thì bạn không quay đầu được. Huống hồ là những người khi sắp lâm chung có mấy người đầu óc còn tỉnh táo. Bạn có thể đảm bảo chắc chắn khi bạn ra đi đầu óc bạn vẫn còn tỉnh táo hay không? Đầu óc không tỉnh táo thì không thể vãng sanh. Đầu óc mà tỉnh táo, khi lâm chung một niệm sau cùng là “A Di Đà Phật” thì có thể vãng sanh. Bạn có nắm chắc được, đảm bảo được khi bạn lâm chung đầu óc bạn vẫn tỉnh táo hay không? Nếu bạn không có cái lòng tin này, vậy thì ngay từ bây giờ phải nỗ lực đoạn hết thầy ác, tu hết thầy thiện, vì đời kiếp sau mà suy nghĩ. Đây là người thông minh. Đây là người thật sự có trí huệ.

Được rồi, hôm nay thời gian đã hết, chúng tôi xin giảng đến đây thôi. A Di Đà Phật!